ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2933 /QĐ-UBND	*Bình Phước, ngày 25 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành hết hiệu lực thi hành toàn bộ và danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực một phần đến ngày 15/12/2018

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 126/TTr-STP ngày 20 tháng 12 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành hết hiệu lực thi hành toàn bộ và danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực một phần đến hết ngày 15/12/2018.

Điều 2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm đăng Công báo Danh mục văn bản bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành hết hiệu lực thi hành toàn bộ và danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực một phần đến ngày 15/12/2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Cục công tác phía Nam (BTP);
- TT.TU; TT.HĐND; UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Như Điều 3;
- LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT, NC. DN24

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Trăm

Danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành hết hiệu lực một phần đến hết ngày 15/12/2018

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2933 /QĐ-UBND ngày 25 /12/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước)

Stt	Số, Ký hiệu	Thời gian ban hành	Trích yếu nội dung	Lý do hết hiệu lực
I. NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH				
01	13/2015/NQ-HĐND	14/12/2015	Thông qua quy định mức thu, quản lý, sử dụng một số loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh	- Nghị quyết số 54/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 bãi bỏ Điều 1, 2, 3 - Nghị quyết số 43/2017/NQ-HĐND ngày 19/7/2017 thay thế Điều 15 và gạch đầu dòng thứ nhất điều 28 - Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 bãi bỏ Điều 16 - Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 bãi bỏ Điều 18
02	44/2017/NQ-HĐND	19/7/2017	Quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Bình Phước	Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 sửa đổi số thứ tự 3, 5 mục I khoản 2 Điều 1

03	17/2015/NQ-HĐND	14/12/2015	Quy định về số lượng chức danh và chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn; ở thôn ấp, khu phố và các đối tượng khác công tác ở xã, phường, thị trấn; ở thôn ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Bình Phước	Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung
04	12/2013/NQ-HĐND	13/12/2013	Bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ đầu tư phát triển Bình Phước; Danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên của tỉnh Bình Phước được đầu tư trực tiếp và cho vay nguồn vốn của quỹ đầu tư phát triển Bình Phước giai đoạn 2014 - 2018	Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 thay thế Điều 2
II. QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH				
01	14/2016/QĐ-UBND	24/03/2016	Ban hành Quy định về số lượng, chức danh, chế độ chính sách, quản lý đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, thôn, ấp, khu phố và các đối tượng khác công tác ở xã, phường, thị trấn, thôn, ấp, khu phố; việc phân loại thôn, ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Bình phước	- Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 05/01/2018 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung - Quyết định số 34/2018/QĐ-UBND ngày 21/9/2018 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung
02	50/2015/QĐ-UBND	23/12/2015	Ban hành quy định mức thu, quản lý, sử dụng một số loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh BP	Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 04/7/2018 bãi bỏ Điều 1, 2, 3

03	38/2016/QĐ-UBND	23/09/2016	Ban hành quy chế phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước tại cửa khẩu Quốc tế, cửa khẩu Chính và cửa khẩu Phụ tỉnh Bình Phước	Quyết định số 29/2018/QĐ-UBND ngày 11/7/2018 sửa đổi khoản 4, Điều 9
04	12/2017/QĐ-UBND	21/03/2017	Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng UBND tỉnh Bình Phước	Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 09/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều
05	03/2018/QĐ-UBND	05/01/2018	Bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về số lượng, chức danh, chế độ, chính sách, quản lý đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, thôn, ấp, KP và các đối tượng khác công tác ở xã, thị trấn, thôn, ấp, KP; việc phân loại thôn, ấp, kp trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo QĐ số 14/2016/QĐ-UBND ngày 24/3/2016 của UBND tỉnh	Quyết định số 34/2018/QĐ-UBND ngày 21/9/2018 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung
06	56/2017/QĐ-UBND	22/12/2017	Quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2018	Quyết định số 35/2018/QĐ-UBND ngày 04/10/2018 điều chỉnh Phụ lục 1

Danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành đã hết hiệu lực thi hành đến hết ngày 15/12/2018

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2933/QĐ-UBND ngày 25 /12 /2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước)

Stt	Số, Ký hiệu	Thời gian ban hành	Trích yếu nội dung	Lý do hết hiệu lực
I. NGHỊ QUYẾT QPPL CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH				
1	07/2004/NQ-HĐND	20/05/2004	Thông qua nội quy các kỳ họp của HĐND tỉnh khoá VII, nhiệm kỳ 2004-2009.	Hết thời gian thực hiện
2	01/2007/NQ-HĐND	02/3/2007	Thông qua quy hoạch 03 loại rừng giai đoạn 2006-2010 của tỉnh Bình Phước	Nghị quyết số 47/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 thay thế
3	16/2009/NQ-HĐND	14/12/2009	Thông qua Quy định về phân cấp quản lý tài sản nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Nghị quyết số 07/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 thay thế
4	01/2011/NQ-HĐND	21/6/2011	Thông qua nội quy các kỳ họp của HĐND tỉnh khóa VIII nhiệm kỳ 2011 - 2016	Hết thời gian thực hiện
5	06/2012/NQ-HĐND	06/8/2012	Thông qua quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) tỉnh Bình Phước.	Nghị quyết số 49/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 thay thế

6	10/2012/NQ-HĐND	06/8/2012	Thông qua quy định giá thu một phần viện phí và phí dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Nghị quyết số 46/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 thay thế
7	12/2012/NQ-HĐND	06/8/2012	Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đấu giá, phí tham gia đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Nghị quyết số 54/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 bãi bỏ
8	15/2012/NQ-HĐND	06/8/2012	Quy định mức chi chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh trên địa bàn tỉnh Bình Phước	Nghị quyết số 55/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 thay thế
9	22/2012/NQ-HĐND	17/12/2012	Quy định mức thu phí tham gia đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.	Nghị quyết số 54/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 bãi bỏ
10	28/2012/NQ-HĐND	17/12/2012	Quy định mức hỗ trợ và nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2012-2020.	Nghị quyết số 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 thay thế
11	29/2012/NQ-HĐND	17/12/2012	Thông qua quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Bình Phước giai đoạn 2012 - 2020	Nghị quyết số 47/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 thay thế
12	17/2013/NQ-HĐND	13/12/2013	Đề án "Đẩy mạnh giảm nghèo bền vững cho đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2014-2015 và định hướng đến năm 2020	Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 thay thế
13	21/2013/NQ-HĐND	13/12/2013	Sửa đổi, bổ sung giá mục 107 phần C, phần E Danh mục ban hành kèm theo NQ số 10/2012/NQ-HĐND ngày 06/8/2012 của HĐND	Nghị quyết số 46/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 thay thế

14	04/2014/NQ-HĐND	31/7/2014	Quy định danh mục và mức thu phí sử dụng đường bộ dự án nâng cấp mở rộng đường ĐT 741 đoạn Đồng Xoài - Phước Long.	Nghị quyết số 54/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 bãi bỏ
15	05/2014/NQ-HĐND	31/7/2014	Quy định mức thu phí vệ sinh trên địa bàn tỉnh	Nghị quyết số 54/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 bãi bỏ
16	06/2014/NQ-HĐND	31/7/2014	Quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh	Nghị quyết số 52/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 bãi bỏ
17	20/2014/NQ-HĐND	10/12/2014	Thông qua mức thu phí sử dụng đường bộ dự án BOT Quốc lộ 13, đoạn từ km 62+700 (ranh giới tỉnh Bình Dương) đến km 95+000 (thị trấn An Lộc - Bình Long - Bình Phước)	Nghị quyết số 54/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 bãi bỏ
18	21/2014/NQ-HĐND	10/12/2014	Thông qua mức thu phí sử dụng đường bộ dự án BOT đường ĐT741, đoạn từ km 49+537 (ranh giới tỉnh Bình Dương) đến km 72+861 (Trường Cao đẳng công nghiệp cao su)	Nghị quyết số 54/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 bãi bỏ
19	14/2015/NQ-HĐND	14/12/2015	Sửa đổi điểm 1, mục II, điều 1 nghị quyết số 28/2012/NQ-HĐND ngày 17/12/2012 của hội đồng nhân dân tỉnh.	Nghị quyết số 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 thay thế
20	15/2015/NQ-HĐND	14/12/2015	Bãi bỏ một phần điểm a, khoản 2 điều 1 nghị quyết số 12/2012/NQ-HĐND ngày 06/8/2012 của hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đấu giá, phí tham gia đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước	Nghị quyết số 54/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 bãi bỏ

21	02/2016/NQ-HĐND	22/4/2016	Thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2016 trên địa bàn tỉnh Bình Phước	Hết thời gian thực hiện
22	06/2016/NQ-HĐND	05/7/2016	Thông qua Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2016, tỉnh Bình Phước	Hết thời gian thực hiện
23	08/2016/NQ-HĐND	17/10/2016	Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2017	Hết thời gian thực hiện
24	11/2016/NQ-HĐND	06/12/2016	Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017	Hết thời gian thực hiện
25	14/2016/NQ-HĐND	06/12/2016	Thông qua kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2017	Hết thời gian thực hiện
26	17/2016/NQ-HĐND	07/12/2016	Thông qua danh mục các dự án thu hồi đất năm 2017 trên địa bàn tỉnh Bình Phước	Nghị quyết số 34/2017/NQ-HĐND ngày 19/7/2017 có thay đổi một số nội dung
27	33/2017/NQ-HĐND	19/7/2017	Thông qua kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2017	Hết thời gian thực hiện
28	34/2017/NQ-HĐND	19/7/2017	Về thông qua danh mục bổ sung các dự án cần thu hồi đất năm 2017 trên địa bàn tỉnh Bình Phước và danh mục các dự án có thay đổi so với các nghị quyết số 17/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh	Đã được quy định tại Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017

II. QUYẾT ĐỊNH QPPL CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH				
1	141/1998/QĐ-UB	16/11/1998	Thành lập Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Phước.	Quyết định số 11/2018/QĐ-UBND ngày 08/02/2018 bãi bỏ
2	170/1998/QĐ-UB	24/12/1998	Thành lập Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước.	Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 24/7/2018 bãi bỏ
3	44/2004/QĐ-UB	22/06/2004	Thành lập Đoàn Ca múa nhạc tổng hợp tỉnh Bình Phước	Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 bãi bỏ
4	133(b)/2004/QĐ-UB	31/12/2004	Điều chỉnh thành viên và Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu Quốc gia	Quyết định số 43/2011/QĐ-UBND ngày 28/6/2011 bãi bỏ
5	90/2006/QĐ-UBND	06/09/2006	Thay đổi, bổ sung thành viên Ban chỉ đạo và Tổ chuyên viên giúp việc Chương trình mục tiêu quốc gia tại Quyết định số 133/2004/QĐ-UBND ngày 31/12/2004.	Quyết định số 43/2011/QĐ-UBND ngày 28/6/2011 bãi bỏ
6	07/2007/QĐ-UBND	26/02/2007	Ban hành Quy định thực hiện Thông tư số 07/2006/TT-BXD ngày 10/11/2006 của Bộ Xây dựng hướng dẫn điều chỉnh dự toán xây dựng công trình	Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 08/02/2018 bãi bỏ
7	18/2007/QĐ-UBND	28/03/2007	Thay đổi Tổ trưởng Tổ chuyên viên giúp việc Chương trình mục tiêu quốc gia tại Quyết định số: 133/2004/QĐ-UBND ngày 31/12/2004 của UBND tỉnh Bình Phước.	Quyết định số 43/2011/QĐ-UBND ngày 28/6/2011 bãi bỏ

8	67/2007/QĐ-UBND	21/12/2007	Ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Văn hóa - Thông tin, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc thực hiện quản lý nhà nước về quyền tác giả và quyền liên quan trên địa bàn tỉnh Bình Phước	Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 bãi bỏ
9	17/2008/QĐ-UBND	23/04/2008	Ban hành Quy định thực hiện Thông tư số 03/2008/TT-BXD ngày 25/01/2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn điều chỉnh dự toán xây dựng công trình.	Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 08/02/2018 bãi bỏ
10	18/2009/QĐ-UBND	08/06/2009	Ban hành Quy định điều chỉnh dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 08/02/2018 bãi bỏ
11	28/2009/QĐ-UBND	02/07/2009	Ban hành quy định về điều kiện vệ sinh thú y đối với cơ sở chăn nuôi và cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Quyết định số 25/2018/QĐ-UBND ngày 27/4/2018 thay thế
12	47/2009/QĐ-UBND	22/10/2009	Ban hành Quy định các điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn vệ sinh lao động và môi trường đối với các cơ sở gia công, chế biến hạt Điều trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 bãi bỏ
13	60/2010/QĐ-UBND	25/08/2010	Ban hành quy định điều chỉnh dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 08/02/2018 bãi bỏ
14	65/2011/QĐ-UBND	28/11/2011	Ban hành quy định giá tính lệ phí trước bạ trên địa bàn tỉnh Bình phước	Quyết định số 52/2018/QĐ-UBND ngày 30/11/2018 thay thế

15	68/2011/QĐ-UBND	21/12/2011	Ban hành Quy định đơn giá bồi thường, hỗ trợ về nhà, vật kiến trúc và cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước	Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 12/01/2018 thay thế
16	10/2012/QĐ-UBND	25/4/2012	Ban hành quy định về chi trả chế độ nhuận bút đối với các cơ quan báo chí tỉnh Bình Phước.	Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND ngày 16/3/2018 bãi bỏ
17	12/2012/QĐ-UBND	08/5/2012	Ban hành Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bình Phước	Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 23/4/2018 bãi bỏ
18	25/2012/QĐ-UBND	14/9/2012	Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đấu giá, phí tham gia đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước	Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 04/7/2018 bãi bỏ
19	35/2012/QĐ-UBND	21/12/2012	Quy định mức chi bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh.	Quyết định số 20/2018/QĐ-UBND ngày 04/4/2018 bãi bỏ
20	40/2012/QĐ-UBND	21/12/2012	Ban hành Biểu giá thu một phần viện phí và phí dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Bình Phước	Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 17/4/2018 bãi bỏ
21	10/2013/QĐ-UBND	06/02/2013	Quy định mức thu phí tham gia đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 04/7/2018 bãi bỏ
22	19/2013/QĐ-UBND	02/5/2013	Ban hành Quy định về quản lý nghĩa trang trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 thay thế

23	20/2013/QĐ-UBND	06/5/2013	Ban hành quy định mức hỗ trợ từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Bình Phước giai đoạn 2013-2020.	Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 04/4/2018 bãi bỏ
24	31/2013/QĐ-UBND	08/7/2013	Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước.	Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 27/04/2018 bãi bỏ
25	32/2013/QĐ-UBND	11/7/2013	Ban hành quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 08/03/2018 bãi bỏ
26	34/2013/QĐ-UBND	22/8/2013	Quy định tổ chức lễ hội trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 bãi bỏ
27	43/2013/QĐ-UBND	25/10/2013	Ban hành quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bình Phước	Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 26/03/2018 bãi bỏ
28	46/2013/QĐ-UBND	08/11/2013	Ban hành quy chế phối hợp giữa Sở Tư pháp với các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã trong việc rà soát, cập nhật, công bố, công khai thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.	Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 06/03/2018 thay thế
29	58/2013/QĐ-UBND	20/12/2013	Bãi bỏ 19 danh mục kỹ thuật tại phần E ban hành kèm theo QĐ 40/2012/QĐ-UBND ngày 21/12/2013 của UBND tỉnh ban hành Biểu giá thu mot phần viện phí và phí dịch vụ khám chữa bênh	Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 17/04/2018 bãi bỏ

30	59/2013/QĐ-UBND	20/12/2013	Sửa đổi, bổ sung mục 107 phần C, phần E danh mục ban hành kèm theo QĐ 40/2012/QĐ-UBND ngày 21/12/2013 của UBND tỉnh ban hành Biểu giá thu một phần viện phí và phí dịch vụ khám chữa bệnh	Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 17/04/2018 bãi bỏ Quyết định số 40/2012/QĐ-UBND dẫn đến Quyết định số 58/2013/QĐ-UBND cũng hết hiệu lực
31	15/2014/QĐ-UBND	21/8/2014	Quy định mức thu phí sử dụng đường bộ dự án nâng cấp mở rộng đường ĐT 741 đoạn Đồng Xoài - Phước Long	Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 04/07/2018 bãi bỏ
32	19/2014/QĐ-UBND	30/9/2014	Quy định thu phí vệ sinh trên địa bàn tỉnh	Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 04/07/2018 bãi bỏ
33	20/2014/QĐ-UBND	30/9/2014	Quy định thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh	Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 04/07/2018 bải bỏ
34	27/2014/QĐ-UBND	15/12/2014	Ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bình Phước	Quyết định số 61/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 thay thế
35	34/2014/QĐ-UBND	19/12/2014	Quy định mức thu phí sử dụng đường bộ dự án BOT đường ĐT741, đoạn từ km 49+537 (ranh giới tỉnh Bình Dương) đến km 72+861 (Trường Cao đẳng công nghiệp cao su)	Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 04/07/2018 bãi bỏ
36	35/2014/QĐ-UBND	19/12/2014	Quy định mức thu phí sử dụng đường bộ dự án BOT đường Quốc lộ 13, đoạn từ km 62+700 (ranh giới tỉnh Bình Dương) đến km 95+000 (thị trấn An Lộc - Bình Long - Bình Phước)	Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 04/07/2018 bãi bỏ

37	06/2015/QĐ-UBND	22/05/2015	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Thanh tra tỉnh	Quyết định số 47/2018/QĐ-UBND ngày 09/11/2018 thay thế
38	13/2015/QĐ-UBND	08/06/2015	Ban hành quy định về chính sách, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước	Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 30/03/2018 thay thế
39	14/2015/QĐ-UBND	12/06/2015	Ban hành quy định, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Bình Phước	Quyết định số 46/2018/QĐ-UBND ngày 09/11/2018 thay thế
40	32/2015/QĐ-UBND	17/09/2015	Ban hành Quy định về quản lý và sử dụng diện tích cao su trồng trên đất rừng sản xuất	Quyết định số 21/2018/QĐ-UBND ngày 17/04/2018 bãi bỏ
41	45/2015/QĐ-UBND	03/12/2015	Ban hành Quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Bình Phước	Quyết định số 53/2018/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 của UBND tỉnh thay thế
42	39/2015/QĐ-UBND	02/11/2015	Ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công thương tỉnh Bình Phước	Quyết định số 48/2018/QĐ-UBND ngày 09/11/2018 thay thế
43	49/2015/QĐ-UBND	23/12/2015	Sửa đổi quy định ban hành kèm theo Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 06/5/2013 của UBND tỉnh Bình Phước	Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 04/04/2018 bãi bỏ

44	05/2016/QĐ-UBND	25/01/2016	Bãi bỏ một phần điểm a khoản 2 điều 1 Quyết định số 25/2012/QĐ-UBND ngày 14/9/2012 của UBND tỉnh về việc quy định múc thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đấu giá, phí tham gia đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước	Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 04/07/2018 bãi bỏ
45	09/2016/QĐ-UBND	01/03/2016	Ban hành đơn giá đo đạc địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận QSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính trên địa bàn tỉnh	Quyết định số 30/2018/QĐ-UBND ngày 30/07/2018 thay thế
46	11/2016/QĐ-UBND	11/03/2016	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở xây dựng tỉnh Bình Phước	Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 22/10/2018 thay thế
47	17/2016/QĐ-UBND	08/04/2016	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Phước	Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 02/11/2018 thay thế
48	28/2016/QĐ-UBND	29/6/2016	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Phước	Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 21/09/2018 thay thế
49	31/2016/QĐ-UBND	18/7/2016	Ban hành Bộ tiêu thức phân công cơ quan thuế trực tiếp quản lý thuế đối với các doanh nghiệp thành lập mới trên địa bàn tỉnh Bình Phước	Quyết định số 54/2017/QĐ-UBND ngày 11/12/2017 thay thế
50	33/2016/QĐ-UBND	08/09/2016	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Truyền thông và Thông tin tỉnh Bình Phước	Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND ngày 02/11/2018 thay thế

51	06/2017/QĐ-UBND	24/01/2017	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bình Phước	Quyết định số 42/2018/QĐ-UBND ngày 02/11/2018 thay thế
III. CHỈ THỊ QPPL CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH				
1	09/1997/CT-UB	07/03/1997	Triển khai tiêm phòng định kỳ cho gia súc.	Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 bãi bỏ
2	10/1997/CT-UB	07/03/1997	Chấn chỉnh công tác kiểm soát giết mổ động vật và kiểm tra vệ sinh thú y thực phẩm nguồn gốc động vật.	Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 bãi bỏ
3	14/1997/CT-UB	14/03/1997	Thành lập quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn tỉnh.	Quyết định số 40/2018/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 bãi bỏ
4	31/1997/CT-UB	18/06/1997	Tăng cường một số biện pháp cấp bách để quản lý bảo vệ rừng, phát triển rừng và tổ chức truy quét lâm tặc trên địa bàn Tỉnh.	Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 bãi bỏ
5	57/1997/CT-UB	26/12/1997	Quản lý nguồn lợi thuỷ sản.	Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 bãi bỏ
6	06/1998/CT-UB	13/04/1998	Tăng cường mở rộng cho vay đối với hộ sản xuất.	Quyết định số 40/2018/QĐ-UBND 29/10/2018 bãi bỏ

7	09/1998/CT-UB	04/05/1998	Tăng cường phòng chống bệnh dại.	Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 bãi bỏ
8	25/1998/CT-UB	14/09/1998	Cấm lưu thông sử dụng một số thuốc bảo vệ thực vật trên rau, cây ăn trái, cây dược liệu.	Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 bãi bỏ
9	01/1999/CT-UB	29/01/1999	Quản lý giá và bình ổn giá trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Quyết định số 40/2018/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 bãi bỏ
10	08/1999/CT-UB	10/04/1999	Kiểm tra hoạt động săn bắt, vận chuyển và xóa bỏ các tụ điểm mua, bán, kinh doanh các loài động vật hoang dã trên địa bàn tỉnh.	Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 bãi bỏ
11	12/1999/CT-UB	24/04/1999	Kiểm tra truy quét và xử lý các đối tượng phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái phép, di dân tự do tại các lâm phần trên địa bàn tỉnh.	Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 bãi bỏ
12	22/1999/CT-UB	10/07/1999	Tổ chức thực hiện biện pháp ngăn chặn chặt phá cây cao su.	Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 bãi bỏ
13	28/1999/CT-UB	31/08/1999	Thực hiện các quy định về điều kiện và kiểm tra vệ sinh thú y đối với cơ sở chế biến kiểm dịch sản phẩm động vật.	Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 bãi bỏ
14	38/1999/CT-UB	30/11/1999	Tăng cường phối hợp, hỗ trợ lực lượng kiểm lâm và các ngành chức năng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm tra, truy quét bảo vệ rừng và kiểm tra, kiểm soát lâm sản.	Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 bãi bỏ

15	06/2000/CT-UB	21/03/2000	Chấn chỉnh việc thu phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Quyết định số 40/2018/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 bãi bỏ
16	03/2002/CT-UB	06/02/2002	Thực hiện chế độ hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của chính phủ trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Quyết định số 45/2016/QĐ-UBND ngày 01/11/2016 bãi bỏ
17	19/2002/CT-UB	02/08/2002	Triển khai thực hiện pháp lệnh phí, lệ phí và Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/0/2002 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí, lệ phí.	Quyết định số 40/2018/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 bãi bỏ
18	01/2003/CT-UB	27/01/2003	Thực hiện một số biện pháp cấp bách nhằm hạn chế tai nạn giao thông trên địa bàn Tỉnh.	Quyết định số 37/2017/QĐ-UBND ngày 20/9/2017 bãi bỏ
19	09/2003/CT-UB	19/05/2003	Tăng cường kiểm tra, truy quét và xử lý các đối tượng phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái phép trên địa bàn Tỉnh.	Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND 25/01/2018 bãi bỏ
20	10/2003/CT-UB	27/05/2003	Tăng cường công tác phòng, chống lụt, bão, giảm nhẹ thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2003	Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 bãi bỏ
21	11/2003/CT-UB	17/06/2003	Thực hiện Quyết định số 80/2002/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích tiêu thụ nông sản hàng hóa thông qua hợp đồng.	Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 bãi bỏ
22	04/2004/CT-UB	04/02/2004	Thực hiện một số biện pháp cấp bách phòng chống dịch cúm gia cầm lây lan trên địa bàn tỉnh	Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 bãi bỏ

23	13/2004/CT-UB	05/08/2004	Tăng cường củng cố, hoàn thiện và phát triển Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn tỉnh.	Quyết định số 40/2018/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 bãi bỏ
24	18/2005/CT-UBND	26/10/2005	Tăng cường giải pháp nâng cao chất lượng nông sản.	Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 bãi bỏ
25	20/2005/CT-UBND	22/11/2005	Tăng cường tiết kiệm trong tiêu dùng xăng dầu tại các cơ quan hành chính sự nghiệp và trong nhân dân trên địa bàn tỉnh.	Quyết định số 40/2018/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 bãi bỏ
26	14/2006/CT-UBND	12/07/2006	Tăng cường thực hiện kê khai sử dụng đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phươc.	Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 bãi bỏ
27	17/2006/CT-UBND	23/08/2006	Tăng cường quản lý chống thất thu ngân sách trong lĩnh vực vận tải tư nhân và xây dựng cơ bản.	Quyết định số 40/2018/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 bãi bỏ
28	06/2008/CT-UBND	07/04/2008	Tăng cường các hoạt động bảo vệ môi trường trong Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 bãi bỏ
29	07/2008/CT-UBND	10/04/2008	Thực hiện một số biện pháp tăng cường quản lý, bảo vệ rừng đất lâm nghiệp.	Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 bãi bỏ
30	22/2008/CT-UBND	12/12/2008	Việc chấn chỉnh công tác quyết toán, tất toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Quyết định số 40/2018/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 bãi bỏ

31	11/2009/CT-UBND	20/07/2009	Về trách nhiệm của chủ rừng và địa phương đối với công tác quản lý, bảo vệ đất lâm nghiệp.	Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 bãi bỏ
32	12/2011/CT-UBND	06/9/2011	Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 bãi bỏ
33	06/2012/CT-UBND	18/4/2012	Tổ chức phát động phong trào thi đua "Toàn tỉnh chung sức xây dựng nông thôn mới" giai đoạn 2011-2020.	Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 bãi bỏ
34	08/2012/CT-UBND	16/5/2012	Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với giống cây trồng trên địa bàn tỉnh.	Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 bãi bỏ
35	12/2013/CT-UBND	25/7/2013	Chấn chỉnh công tác vận động, tiếp nhận và quản lý các chương trình dự án nhận nguồn viện trợ phi chính phủ (iNGOs) nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Quyết định số 12/2018/QĐ-UBND ngày 09/02/2018 bãi bỏ
36	12/2015/CT-UBND	17/8/2015	Chỉ thị chấn chỉnh công tác thu, quản lý, sử dụng các khoản thu theo quy định và các khoản kinh phí được vận động thu tại các trường học, các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh	Quyết định số 49/2018/QĐ-UBND ngày 19/11/2018 bãi bỏ
37	15/2015/CT-UBND	27/10/2015	Đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bình Phước	Quyết định số 45/2018/QĐ-UBND ngày 08/11/2018 bãi bỏ